

GC, ngày 02 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 198/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

\* Nguyên đơn: Bà Lê Thị Bé T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

\* Bị đơn:

- Bà Phan Thị D, sinh năm: 1970;

- Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã T, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phan Thị D và ông Nguyễn Văn T1 có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Bé T số tiền là 245.250.000 đồng (Hai trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng); Trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 03/12/2024 cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Mỗi bên chịu  $\frac{1}{2}$  án phí dân sự sơ thẩm.

Bà D và ông T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.065.625 đồng nhưng bà D và ông T1 có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên bà D và ông T1 được giảm  $\frac{1}{2}$  nên bà D và ông T1 còn phải nộp 1.532.812 đồng (Một triệu năm trăm ba mươi hai nghìn tám trăm mười hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lê Thị Bé T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.065.625 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.132.000 đồng theo biên lai số 0000961 ngày 01/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, bà T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 3.066.375 đồng (*Ba triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP GC;
- Chi cục THADS TP GC;
- Các đương sự
- Lưu: HS, AV.

**LÊ THỊ HẰNG**